KẾT QUẢ KINH DOANH

Ngày 31/12/2024	1,600 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	14.3%	6.7%	-

DT thuần — 2024: **155** tỷ VNĐ — YoY ▼ 53.0 ▼ 25.3%

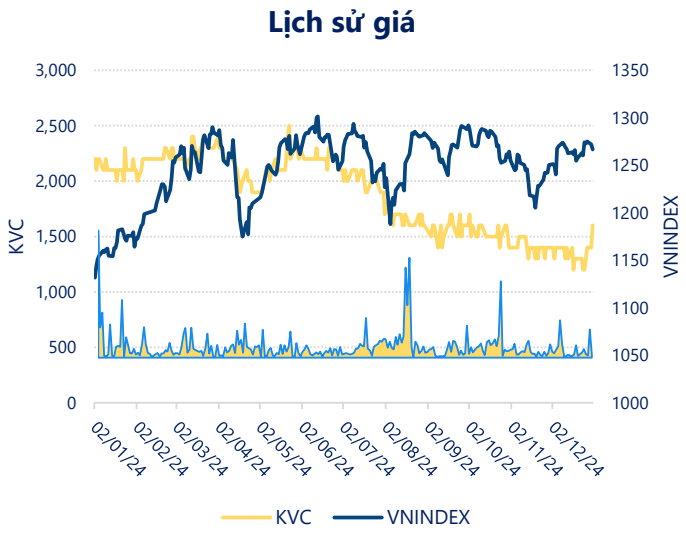
LN gộp — 2024: **-8.07** tỷ VNĐ — YoY ▲ 0.56 ▲ 6.5%

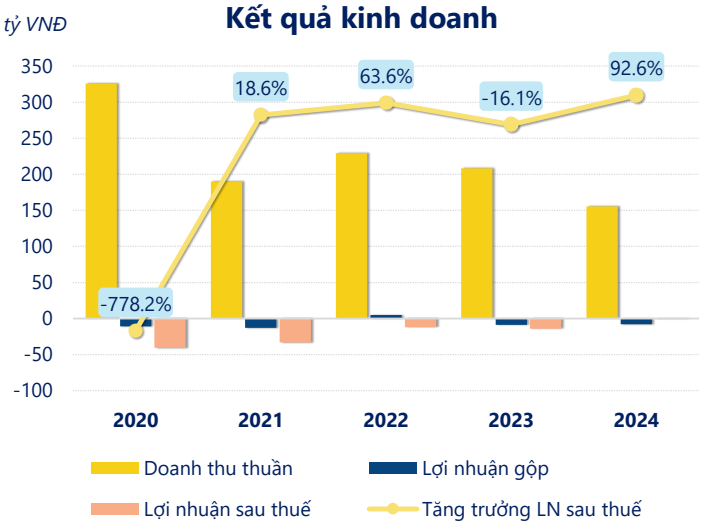
LN thuần — 2024: **-19.4** tỷ VNĐ — YoY ▲ 9.80 ▲ 33.5%

LN sau thuế — 2024: **-1.04** tỷ VNĐ — YoY ▲ 13.0 ▲ 92.6%

ROE — 2024: **-0.2%** — +/- YoY ▲ 2.7%

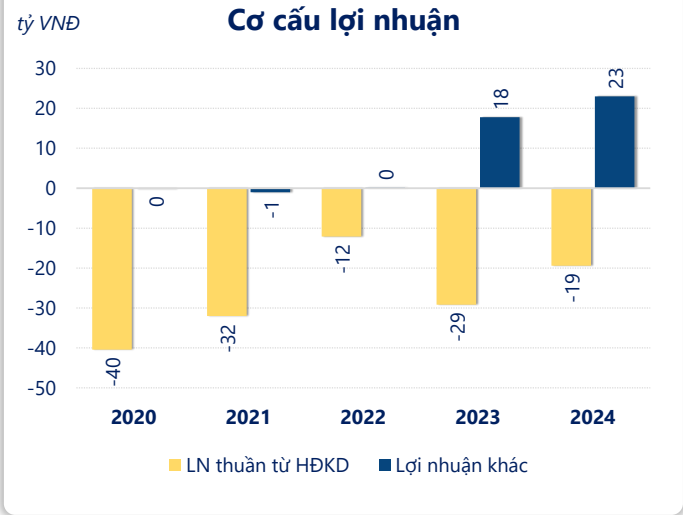
ROA — 2024: **-0.2%** — +/- YoY ▲ 2.2%

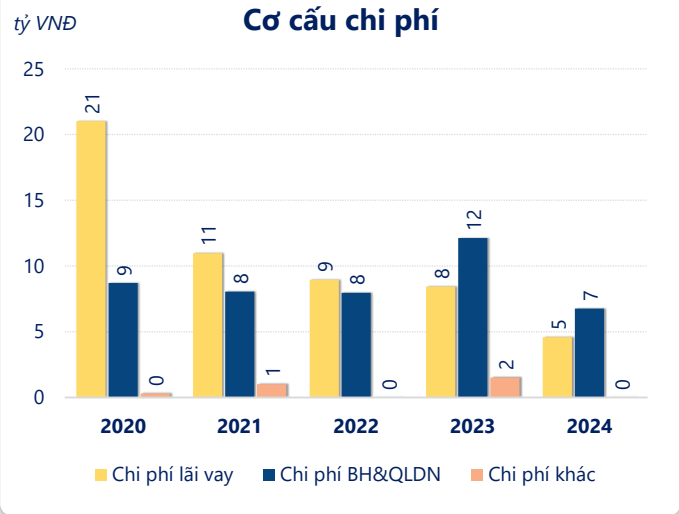




Kết quả kinh doanh **KVC** năm **2024**, doanh thu thuần **giảm mạnh 25.3%** chỉ còn **155.5** tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế **tăng mạnh 92.6%** đạt **-1.04** tỷ đồng.

Sự sụt giảm về doanh thu cùng với lợi nhuận âm, dẫn đến **ROE** bằng -0.22% là dấu hiệu cảnh báo của tình hình kinh doanh đang xấu đi.

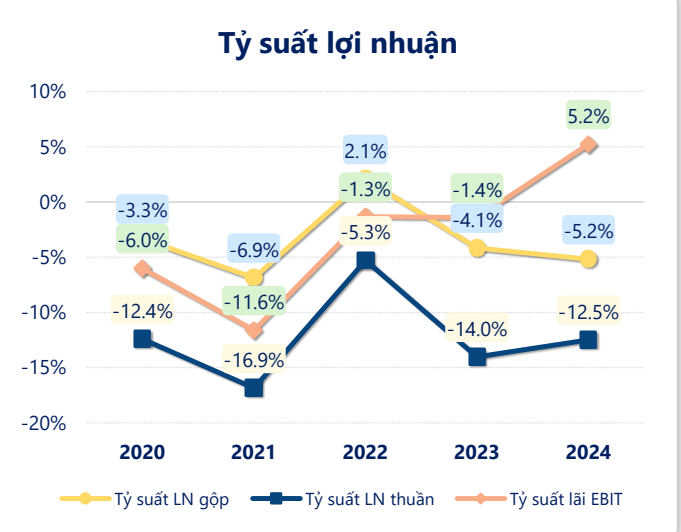


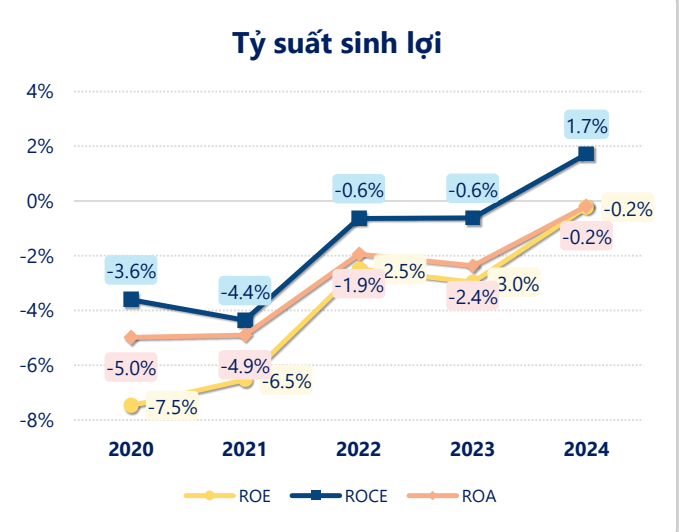


Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh của **KVC** năm **2024 tăng lên 9.78** tỷ so với năm trước, nhưng vẫn lỗ 19.41 tỷ đồng. Khoản lỗ lớn nhất từ hoạt động kinh doanh trong 5 năm trở lại đây ghi nhận vào năm **2020** là 40.41 tỷ đồng. Cho thấy dấu hiệu tiêu cực trong hoạt động kinh doanh của công ty trong những năm gần đây.

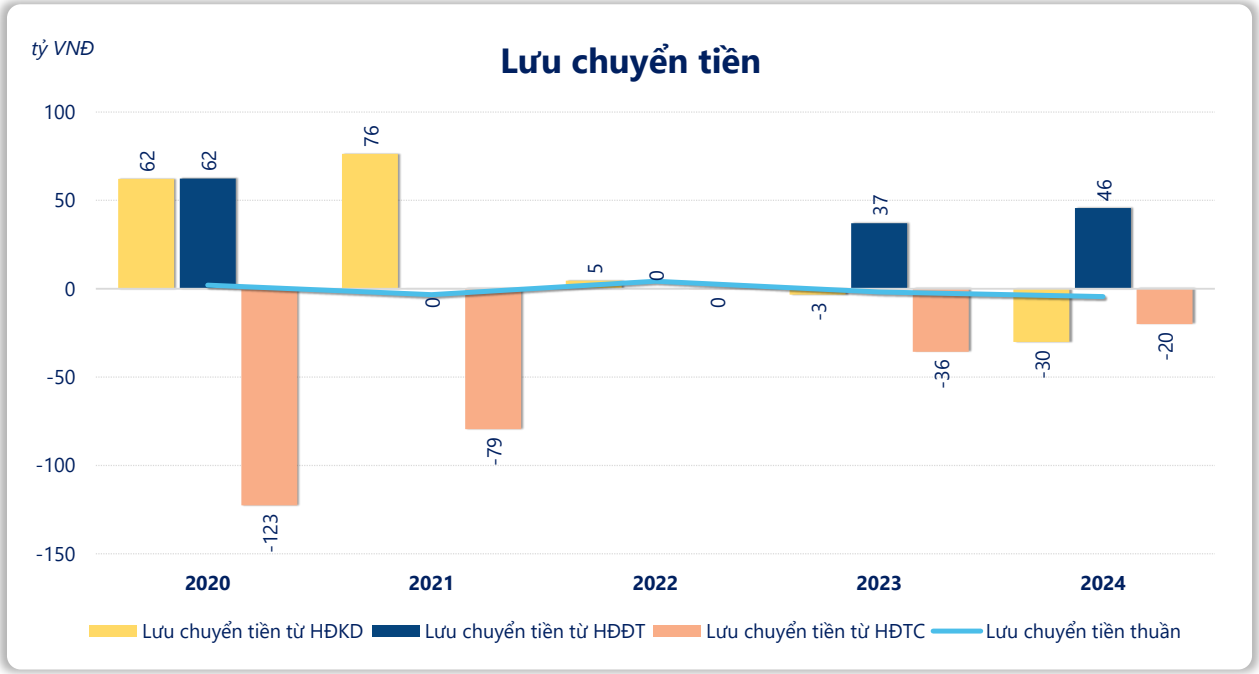
Chi phí lãi vay giảm xuống so với năm trước, còn **4.59** tỷ đồng. Cùng với đó **chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp** cũng **giảm xuống** còn **6.76** tỷ đồng. Bên cạnh đó, **chi phí khác** bằng **0.01** tỷ đồng, **giảm xuống** so với năm trước.

ROE của KVC năm 2024 **tăng trưởng** so với năm trước đạt giá trị bằng **-0.22%**, đây là mức ROE **cao nhất** trong vòng 5 năm gần đây.





KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	2020	2021	2022	2023	2024
Doanh thu thuần	**326**	**190**	**229**	**208**	**155**
Giá vốn hàng bán	337	203	224	217	164
Lợi nhuận gộp	**-10.8**	**-13.1**	**4.75**	**-8.63**	**-8.07**
Doanh thu HĐTC	0.17	0.04	0.04	0.02	0.00
Chi phí TC	21.1	11.0	8.95	8.44	4.59
Chi phí lãi vay	**21.0**	**11.0**	**8.95**	**8.44**	**4.59**
LN trong công ty LKLD	0	0	0	0	0
Chi phí bán hàng	0.79	0.65	0.66	0.64	1.78
Chi phí QLDN	7.92	7.41	7.30	11.5	4.97
LN thuần từ HĐKD	**-40.4**	**-32.0**	**-12.1**	**-29.2**	**-19.4**
Lợi nhuận khác	-0.22	-1.02	0.12	17.8	23.0
LN trước thuế	**-40.6**	**-33.1**	**-12.0**	**-11.4**	**3.56**
Lợi nhuận sau thuế	**-40.6**	**-33.1**	**-12.0**	**-14.0**	**-1.04**
LNST của CĐ cty mẹ	**-40.6**	**-33.1**	**-12.0**	**-14.0**	**-1.04**



Lưu chuyển tiền thuần năm 2024 của KVC bằng **-4.44** tỷ đồng, **giảm** so với năm 2023 (-1.87 tỷ đồng). Trong đó, lưu chuyển tiền từ **hoạt động kinh doanh** bằng **-30.18** tỷ đồng, từ **hoạt động đầu tư** là **45.74** tỷ đồng và từ **hoạt động tài chính** là **-19.99** tỷ đồng.